GARMEX
Saigon *js*
HoSE: GMC

CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM MAY SÀI GÒN
SAIGON GARMENT MANUFACTURING TRADING JOINT STOCK Co.
236/7 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel. 848 3984 4822 (6 lines)
Fax. 848 3984 4746
email: gmsg@hcm.fpt.vn

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
Năm tài chính 2011 - Ngày 7 /4/2012

ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH NĂM 2012

1. Nhận định tình hình kinh tế năm 2012:

Theo nhận định của các chuyên gia kinh tế, năm 2012 được dự báo là nền kinh tế toàn cầu và trong nước diễn biến phức tạp, khó lường. Chính phủ tiếp tục chính sách ổn định vĩ mô, kềm chế lạm phát và phải tạo chuyển biến để sớm ổn định hoạt động doanh nghiệp, ngăn chặn đà suy thoái, lún sâu vào "vòng xoáy" đình trệ sản xuất.

Tuy nhiên, điều cơ bản là các DN phải chủ động củng cố nội lực, tái cấu trúc tổ chức, tối ưu hóa việc sản xuất, kinh doanh theo hướng tăng năng suất, chất lượng, chống lãng phí và tiết kiệm nhằm giảm tối đa chi phí, tăng sức cạnh tranh cho sản phẩm.

2. Đánh giá thuận lợi, khó khăn của Công ty

Thuận lợi:

- Xác lập vị thế trong hoạt động sản xuất kinh doanh: Các khách hàng truyền thống tiếp tục ưu tiên đặt hàng với số lượng lớn. Đạt được sự tín nhiệm cao đối với Các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước, tiếp tục cấp hạn mức tín dụng và dịch vụ ưu đãi.
- Hệ thống quản lý ngày càng hoàn thiện, bộ máy hoạt động nhịp nhàng, nhân sự chuyên nghiệp và nhiều kinh nghiệm trong phát triển năng lực lõi.
- Năng lực sản xuất phát triển bền vững cả cơ sở hạ tầng nhà xưởng lẫn đầu tư thiết bị chuyên dùng và kỹ năng lao động; môi trường làm việc thân thiện, cải tiến nâng cao năng suất liên tục.

Khó khăn:

- Chi phí sản xuất tăng cao, như xăng dầu, vận chuyển hay chi phí phát sinh như môi trường, BHXH – Y tế, …
- Số lượng sản phẩm khách hàng đặt nhiều nhưng đơn hàng có số lượng nhỏ nhiều dẫn đến năng suất lao động sẽ không cao.

3. Cơ sở xây dựng chỉ tiêu Doanh thu sản xuất:

3.1 Năng lực lực sản xuất:

- XN May An Nhơn: 15 lines
- XN May An Phú : 15 lines
- Công ty May Tân Mỹ: 12 lines cũ và 06 lines mới.

*3.2 **Định mức năng suất:** (Doanh Thu gia công CM/tổng lao động đơn vị):*

- Năng suất bình quân của AN, AP = 13,0 USD/người/ngày (tăng 4,8% so với kế hoạch năm 2011 là 12,4 USD/người/ngày)
- Năng suất bình quân của Công ty Tân Mỹ: Các chuyền cũ đạt 10 USD/người/ngày, tăng 5,2% so với kế hoạch 2011; Các chuyền mới đạt 9 USD/người/ngày, tăng 12,5% so với kế hoạch 2011.

*3.3 **Ngày công chế độ**:* 11,5 tháng/năm, mỗi tháng bình quân 26 ngày.

*3.4 **Lao động bình quân:***

- XN May An Nhơn: 68 người/line.
- XN May An Phú : 70 người/line
- Công ty May Tân Mỹ: 68 người/line

4. Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh:

*4.1 **Chỉ tiêu Doanh thu theo giá CM:***

- **XN May An Nhơn**

  15 lines x 11,5 tháng x 26 ngày x 68 lao động x **13** USD = **3.964.740 USD**

- **XN May An Phú**

  15 lines x 11,5 tháng x 26 ngày x 70 lao động x **13** USD = **4.081.350 USD**

- **Công ty May Tân Mỹ:**

  12 lines x 11,5 tháng x 26 ngày x 68 lao động x **10** USD = 2.**439.840 USD**

  06 lines x 7,0 tháng x 26 ngày x 68 lao động x **09** USD = **668.304 USD**

  Tổng cộng = **3.108.144 USD**

Lộ trình tuyển dụng lao động, doanh thu SX của các lines mới

- Tháng 2/2012 tuyển LĐ 2 lines, Tháng 3, 4 đào tạo thử việc → Số tháng SX tính doanh thu 8 tháng

- Tháng 3 → tháng 5 tuyển LĐ 4 lines, tháng 4 → tháng 6 đào tạo thử việc → Số tháng SX tính doanh thu 6 tháng

Bình quân số tháng SX tính doanh thu của 6 lines mới là 7 tháng

Doanh thu gia công (CM) hợp nhất 3 đơn vị: 11.154.234 USD

*4.2 **Chỉ tiêu Doanh thu SX-KD:***

- **SX chính**: **FOB** 100% = 11.154.234 USD x 3,65 lần = 40.712.954 USD

Qui đổi theo VNĐ: 40.712.954 USD **x 21.000 đ/USD = 854.972.034.000 đ (a)**

- **Dịch vụ:**
  - 213 Hồng Bàng: 8.820.000.000 đ
  - 332 Lũy Bán Bích: 600.000.000 đ
  - Giặt Bình Chánh: 840.000.000 đ
  - Cổ tức các loại: 700.000.000 đ

- Kinh doanh NPL 10.000.000.000 đ

Cộng Doanh thu dịch vụ: 20.960.000.000 đ (b)

Tổng Doanh thu SX-KD = a +b = 875.932.034.000 đ

Phấn đấu doanh thu đạt 900 tỷ đồng

5. **Chỉ tiêu Lợi nhuận:**

4.1 Sản xuất chính = **5,4% x** Doanh thu FOB = **46.000.000.000 đ (I)**

4.2 Dịch vụ: **9.000.000.000 đ (II)**

Tổng Lợi nhuận = I + II = 55.000.000.000 đ,

6. **Giải pháp điều hành**

- **Tái cấu trúc doanh nghiệp:**

+ Từ 100% xuất khẩu chuyển sang 80% xuất khẩu, 20% nội địa để giảm rủi ro khi thị trường nước ngoài biến động.

+ Sản xuất chính: 100% mua nguyên liệu bán sản phẩm (FOB)

+ Năng lực sản xuất: từ 45 lines tăng lên 66 lines, trong đó 50 lines nội bộ, 16 lines hợp tác bên ngòai Công ty, mở rộng nhà thầu phụ.

- **Đổi mới mô hình kinh doanh:**

+ Hợp tác thiết lập và thử nghiệm chuỗi "thiết kế - sản xuất – cung ứng" trực tiếp vào thị trường Mỹ.

+ Chuyển từ sản xuất kinh doanh hàng may mặc theo điều kiện FOB dựa theo mẫu mã do khách hàng cung cấp sang sản xuất kinh doanh hàng may mặc theo điều kiện FOB dựa trên thiết kế do Garmex Saigon tự thực hiện (ODM: Original Design Manufacturing). Trước mắt thiết kế đơn hàng thời trang nội địa.

- Tiếp tục cải tiến quản lý, lean từ khâu tiếp nhận đơn hàng đến sản xuất - xuất khẩu, rút ngắn hạn thời gian chuẩn bị SX.
- Liên kết mở rộng năng lực sản xuất tại Cụm công nghiệp Hà lam, huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam và tỉnh Bến Tre nhằm chuẩn bị đón bắt cơ hội thị trường phục hồi.
- Đầu tư thiết bị tự động, thiết bị chuyên dùng. Xây dựng xưởng giặt, nhà kho, mở rộng Văn phòng Công ty.
- Tổ chức đào tạo thao tác tiên tiến cho CN may, bộ máy quản lý. Chuẩn bị nhân sự cho các Nhà máy mới ở Bến Tre, Quảng Nam.
- Xây dựng bếp ăn công nghiệp tại XN May An Nhơn và An Phú.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0300742387 - C.T.C.P - CÔNG CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN - Q.GÒ VẤP - TP.HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Ân